

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 565 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 21 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi
tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 06/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 22/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012-2020; Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số;

Căn cứ Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 18/02/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2025 (có bản Kế hoạch kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; các đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. //

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Y tế (báo cáo);
- TTr.Tỉnh ủy (báo cáo);
- TTr.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- UBNDTTQ và các Hội đoàn thể của tỉnh;
- Ban VHXXH của HĐND tỉnh;
- Các PCVP.UBND tỉnh;
- Báo Gia Lai; Đài PTTH tỉnh;
- Chi cục Dân số - KHHGĐ tỉnh;
- Lưu: VT,KT,KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Nữ Thu Hà
Huỳnh Nữ Thu Hà

KẾ HOẠCH

Hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2025

*(Kèm theo Quyết định số: 565 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2017
của UBND tỉnh Gia Lai)*

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình chung:

Tỉnh Gia Lai nằm ở phía Bắc Tây Nguyên, với diện tích tự nhiên là 15.536,9 km², có đường biên giới giáp Campuchia dài 90 km; có 14 huyện, 2 thị xã và 1 thành phố với 222 xã, phường, thị trấn; dân số khoảng 1.419.800 người (Dân tộc Kinh chiếm 55,4%; Jrai chiếm 30,25%; Bahnar chiếm 12,3%; dân tộc thiểu số khác chiếm 2,05%); tổng số người cao tuổi là 114.087 người (Nam: 50.776, nữ: 63.311). Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước đối với người cao tuổi; công tác chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi đã được quan tâm như: Cấp thẻ BHYT miễn phí, chăm sóc sức khỏe định kỳ... Tuy nhiên, các hoạt động chăm sóc sức khỏe hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu của người cao tuổi. Người cao tuổi có đời sống còn khó khăn phần lớn thường mắc các bệnh mãn tính phải điều trị suốt đời. Người cao tuổi sống ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa còn làm nông nghiệp, không có tích lũy vật chất. Người cao tuổi nghèo, tàn tật, đau ốm, cô đơn, không nơi nương tựa đã được quan tâm chăm sóc, thăm hỏi, tặng quà nhưng chưa nhiều và chưa thường xuyên.

2. Một số kết quả đạt được trong hoạt động chăm sóc người cao tuổi đến 2016

2.1. Về nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Đã có 60% lãnh đạo, các cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể được cung cấp thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- Có 60% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2.2. Về nâng cao sức khỏe của người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của người cao tuổi.

Đã có 48,46% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ; 19,37% người cao tuổi có sổ theo dõi sức khỏe ban đầu.

2.3. Về đáp ứng đầy nhu cầu khám, chữa bệnh của người cao (tại các cơ sở y tế, tại nhà...)

- Cả tỉnh có 01 Khoa Lão tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; 7 Bệnh viện Đa khoa tuyến tỉnh và 15 Bệnh viện Đa khoa thuộc Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố nhưng chưa có Khoa lão hoặc bố trí riêng phòng, giường để điều trị cho người bệnh là người cao tuổi.

- Có 50% người cao tuổi khi bị bệnh được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe;
- Có 65% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế;

2.4. Về đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

- Có 40% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được chăm sóc sức khỏe tại gia đình, cộng đồng (có 55 người cao tuổi được nuôi dưỡng trong tại Trung tâm bảo trợ xã hội);

- Có 22% người cao tuổi đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp người có công;

- Có 11.880 người cao tuổi được chúc thọ; 25.650 người cao tuổi được khám sức khỏe và cấp thuốc miễn phí; 7.500 người cao tuổi được khám chữa mắt;

- Đã có 20% người cao tuổi từ 60 đến 80 tuổi được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng;

- Có 30% người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ vui chơi giải trí, thể dục thể thao tại mỗi địa phương.

II. CÁC CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH:

- Luật Người cao tuổi năm 2009;

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

- Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

- Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản Việt Nam giai đoạn 2011-2020;

- Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số;

- Quyết định số 1781/QĐ-TTg ngày 22/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012-2020;

- Thông tư số 21/2011/TT-BTC ngày 18/2/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

- Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025”.

- Căn cứ tình hình thực tế của tỉnh Gia Lai về công tác chăm sóc người cao tuổi.

III. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với giai đoạn già hóa dân số góp phần thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi, Chiến lược Dân số và Sức khỏe sinh sản, Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

- Theo dõi thường xuyên, quản lý và chăm sóc sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi;

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh thường gặp ở người cao tuổi để tự phòng bệnh;

- Từng bước đầu tư cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, trợ cấp bảo trợ xã hội, mai táng, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi;

- Từng bước đầu tư các khu vui chơi giải trí dành cho người cao tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể đến 2025:

2.1. Nâng cao nhận thức, tạo môi trường xã hội đồng thuận và phong trào toàn xã hội tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- 100% lãnh đạo, các cấp ủy Đảng, chính quyền, ban, ngành, đoàn thể được cung cấp thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; ban hành văn bản chỉ đạo, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi;

- 100% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và các kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

2.2. Nâng cao sức khỏe của người cao tuổi trên cơ sở nâng cao kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu của người cao tuổi.

- 80% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc, được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe;

- 80% người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm và được lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe.

2.3. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của người cao tuổi với chất lượng ngày càng cao, chi phí và hình thức phù hợp (tại các cơ sở y tế, tại nhà...)

- 90% người cao tuổi khi bị bệnh được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe;
- 100% bệnh viện tuyến tỉnh (trừ bệnh viện chuyên khoa nhi), bệnh viện đa khoa các huyện, thị xã, thành phố có tổ chức khoa lão khoa hoặc dành 1 số giường để điều trị người bệnh là người cao tuổi;
- 100% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế.

2.4. Đáp ứng ngày càng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe dài hạn của người cao tuổi tại gia đình, cộng đồng và trong cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.

- 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng;
- Tạo điều kiện để người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không còn khả năng tự chăm sóc, không có người trợ giúp tại nhà và có điều kiện chi trả được chăm sóc trong các cơ sở chăm sóc sức khỏe tập trung.
- 70% người cao tuổi được hưởng các chính sách bảo trợ xã hội, chúc thọ mừng thọ, chăm sóc nuôi dưỡng theo quy định của Nhà nước.
- Trên 80% người cao tuổi được tiếp cận các dịch vụ vui chơi giải trí thể dục thể thao tại mỗi địa phương.

IV. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi, địa bàn thực hiện

Kế hoạch được triển khai trên địa bàn 17 huyện, thị xã, thành phố. Tập trung triển khai ở địa bàn có tỷ lệ người cao tuổi cao; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; người cao tuổi có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

2. Đối tượng

- Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi.
- Đối tượng tác động: Cấp ủy Đảng, Chính quyền, Ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế, dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch; cộng đồng người cao tuổi sinh sống.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến năm 2025, chia làm 2 giai đoạn.

- Giai đoạn 1: 2017 - 2020;
- Giai đoạn 2: 2021 - 2025.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ truyền thông giáo dục thay đổi hành vi về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a. Nội dung

- Truyền thông vận động nâng cao nhận thức của lãnh đạo Đảng, chính quyền, đoàn thể, các cấp, các chức sắc tôn giáo, những người có uy tín trong cộng đồng... về thách thức của quá trình “già hóa dân số” đối với việc chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy người cao tuổi nhằm xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách, kế hoạch và đầu tư kinh phí cho các nội dung thích hợp với xã hội “già hóa dân số”; xây dựng môi trường y tế thân thiện với người cao tuổi.

- Tuyên truyền, giáo dục thay đổi hành vi của người dân về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi, xóa bỏ định kiến về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong các cơ sở tập trung (Trung tâm Bảo trợ xã hội); cơ quan, tổ chức và gia đình về trách nhiệm kính trọng, không kỳ thị, coi tuổi già là gánh nặng; giúp đỡ, chăm sóc, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng người cao tuổi của gia đình có người cao tuổi; trách nhiệm thực hiện tốt và tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người cao tuổi; ý thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chủ động tự lo cho tuổi già khi còn trẻ bao gồm việc mua bảo hiểm y tế cho người cao tuổi.

b. Các hoạt động chủ yếu

- Tổ chức truyền thông giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương;

- Biên tập, nhân bản các sản phẩm truyền thông, tư vấn (tài liệu, sách, tờ rơi, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, cảm nang...) cấp cho đối tượng.

- Phát hành các ấn phẩm truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho các đối tượng.

- Định kỳ tổ chức các sự kiện truyền thông, các hội thảo, hội nghị, hội thi.

- Tổ chức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng hướng dẫn chăm sóc và người cao tuổi tự chăm sóc.

- Cung cấp thường xuyên các thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho lãnh đạo các cấp chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội và người có uy tín trong cộng đồng.

- Thông qua Bản tin nội bộ của Ban tuyên giáo Tỉnh ủy cung cấp thường xuyên các thông tin về già hóa dân số, thực trạng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, nguyên nhân và hệ lụy, giải pháp của tình trạng này đến các Chi bộ trong tỉnh.

- Lồng ghép với các hoạt động truyền thông khác.

- Xây dựng pano, áp phích và kẻ vẽ khẩu hiệu tuyên truyền tại các trung tâm đông dân cư và tại các cơ sở cung cấp dịch vụ có liên quan đến chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

c. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

2. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng, triển khai phong trào xã/phường phù hợp với người cao tuổi

a. Nội dung

- Năm 2017, 2018 tham gia ý kiến với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng bộ tiêu chí xã/phường phù hợp với người cao tuổi.

- Năm 2019, 2020 phối hợp triển khai thí điểm xây dựng phong trào xã/ phường phù hợp với người cao tuổi ở 1 số huyện, xã/phường.

- Năm 2021 - 2025: Căn cứ kết quả triển khai thí điểm ở giai đoạn 2017 - 2020, triển khai phong trào xây dựng xã/phường phù hợp với người cao tuổi trên địa bàn toàn tỉnh.

b. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

3. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả Trạm y tế xã/phường/thị trấn trong thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi.

a. Nội dung

Nâng cao năng lực cho y tế cơ sở bao gồm cả trạm y tế xã/phường/thị trấn để tăng cường triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

b. Các hoạt động chủ yếu

* Giai đoạn 2017 - 2020:

- Khảo sát, xây dựng và ban hành quy định về nhân lực, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi của y tế cơ sở từ tỉnh đến Trạm Y tế xã, phường. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho cán bộ y tế cơ sở; bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở từ tỉnh đến xã, phường thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng tại cộng đồng;

- Thường xuyên tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại Trạm y tế xã/phường/thị trấn theo quy định, bao gồm: Tuyên truyền phổ biến kiến thức về rèn luyện thân thể, tăng cường sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là các bệnh thường gặp ở người cao tuổi. Hướng dẫn người cao tuổi các kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe. Khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi tại trạm y tế và tại nơi cư trú của người cao tuổi. Xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe cụ thể cho từng người cao tuổi.

- Tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã/phường/thị trấn để khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe cho người cao tuổi.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí địa phương để thực hiện bổ sung trang thiết bị thiết yếu cho y tế cơ sở, bao gồm cả Trạm y tế xã/phường/thị trấn thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

* Giai đoạn 2021 - 2025:

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương về thực hiện chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại trạm y tế xã/phường/thị trấn tiếp tục triển khai để trở thành hoạt động thường quy tại trạm y tế xã/phường/thị trấn .

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017 - 2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021 - 2025.

c. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế

4. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Nâng cao năng lực cho khoa lão của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, các bệnh viện đa khoa khu vực, bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi

a. Nội dung

Tổ chức tập huấn về lão khoa, hỗ trợ chuyên giao kỹ thuật, nâng cao năng lực cho các phòng khám lão khoa, khoa lão khoa, khu có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi thuộc các bệnh viện đa khoa, bệnh viện đa khoa khu vực, bệnh viện đa khoa huyện, thị xã, thành phố.

* Giai đoạn 2017 - 2020:

- Xây dựng kế hoạch kinh phí để thực hiện cung cấp trang thiết bị cho các phòng khám lão khoa, khoa lão, hoặc có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi của Bệnh viện Đa khoa tỉnh, các bệnh viện đa khoa khu vực, bệnh viện đa khoa thành phố Pleiku, bệnh viện đa khoa một số huyện.

- Bố trí cán bộ tham dự các lớp đào tạo chuyên giao kỹ thuật và tiếp nhận chuyên giao kỹ thuật theo tiến độ.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ y bác sĩ khoa lão của bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa (trừ chuyên khoa nhi) thực hiện khám, chữa bệnh cho người cao tuổi.

* Giai đoạn 2021 - 2025

- Xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí để thực hiện cung cấp cho các phòng khám lão khoa, khoa lão hoặc có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi để 100% các bệnh viện đa khoa còn lại có khoa lão hoặc có giường điều trị người bệnh là người cao tuổi.

- Căn cứ đánh giá kết quả hoạt động giai đoạn 2017 - 2020, duy trì và bổ sung các hoạt động phù hợp với giai đoạn 2021 - 2025.

b. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

5. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Nâng cao năng lực khám, chữa bệnh và hỗ trợ kỹ thuật của Bệnh viện Lão khoa Trung ương, các bệnh viện ở thành phố Hồ Chí Minh trong chương trình hợp tác giữa Sở Y tế tỉnh Gia Lai với Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

a. Nội dung

* Giai đoạn 2017 - 2020:

- Nhận chuyển giao kỹ thuật, công nghệ từ Bệnh viện Lão khoa Trung ương các bệnh viện ở thành phố Hồ Chí Minh trong chương trình hợp tác giữa Sở Y tế tỉnh Gia Lai với Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch cử bác sĩ tham gia các lớp đào tạo chuyển giao kỹ thuật theo tiến độ và đào tạo nâng cao về chuyên ngành lão khoa.

* Giai đoạn 2021 - 2025: Triển khai bổ sung mở rộng một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương

b. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

6. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình

a. Nội dung

Phát triển đội ngũ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình nhằm thực hiện quản lý sức khỏe người cao tuổi (theo dõi, thăm tại nhà) tại Trạm Y tế xã/phường/thị trấn, lồng ghép với quản lý sức khỏe cộng đồng, quản lý các bệnh mạn tính, không lây nhiễm tại gia đình để đến năm 2025 có ít nhất 50% tổng số xã xây dựng và duy trì hoạt động của đội ngũ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

b. Các hoạt động chủ yếu

Giai đoạn 2017 - 2020

- Thành lập tổ tình nguyện viên ở cấp xã (Trưởng trạm y tế là Tổ trưởng, cán bộ dân số và đại diện Hội Người cao tuổi xã là Tổ phó; thành viên: Mỗi thôn có 3 - 5 người tình nguyện viên là cộng tác viên dân số, y tế thôn bản, hội viên Hội người cao tuổi và thành viên 1 số ban ngành ở thôn/làng/tổ dân phố).

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới tình nguyện viên về kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Trang bị một số thiết bị thiết yếu phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho tình nguyện viên.

- Duy trì hoạt động của tổ tình nguyện viên ở cấp xã/phường/thị trấn, bao gồm: Thực hiện kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại hộ gia đình được phân công; theo dõi, ghi chép tình hình sức khỏe của người cao tuổi được phân công; tổ chức các buổi họp của Tổ tình nguyện viên hàng tháng.

- Triển khai thí điểm mô hình sử dụng bác sĩ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tiếp tục duy trì các hoạt động giai đoạn 2017 - 2020, triển khai bổ sung mở rộng địa bàn và 1 số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương theo điều kiện thực tế của địa phương.

- Đánh giá hiệu quả và phát triển mô hình sử dụng mạng lưới bác sĩ gia đình tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đã triển khai thí điểm ở giai đoạn 2017 - 2020.

c. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế

7. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép các nội dung tự chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ người cao tuổi khác.

a) Nội dung

- Xây dựng các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, lồng ghép các nội dung tự chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các câu lạc bộ liên thế hệ và các loại hình câu lạc bộ người cao tuổi và người nhà của người cao tuổi thúc đẩy cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi và kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà. Phấn đấu 50% số xã có câu lạc bộ có nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào năm 2025.

b. Các hoạt động chủ yếu

Giai đoạn 2017 - 2020:

- Xây dựng và duy trì hoạt động của câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe vào các loại hình câu lạc bộ của người cao tuổi khác.

- Tổ chức tập huấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi cho người nhà người cao tuổi, chủ nhiệm các câu lạc bộ để hướng dẫn người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt người cao tuổi tập trung tại nhà văn hóa thôn, làng, khu phố, tổ dân phố hoặc các cơ sở khác để: Hướng dẫn kiến thức về rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe và phòng bệnh, đặc biệt là phòng các bệnh thường gặp ở người cao tuổi. Hướng dẫn, cung cấp 1 số dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi đơn giản, dễ thực hiện cho người nhà người cao tuổi. Chăm sóc sức khỏe tinh thần thông qua tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, giao lưu.

Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tiếp tục duy trì các hoạt động giai đoạn 2017 - 2020, triển khai bổ sung mở rộng địa bàn và một số hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương.

c. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

8. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

a. Nội dung

Căn cứ quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh nói chung và quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành y tế tỉnh để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí nhân lực phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi ở cấp tỉnh, huyện, xã.

b. Đơn vị chủ trì: Sở Y tế

9. Xây dựng kế hoạch cử bác sĩ đi học chuyên khoa, chuyên khoa lão khoa cho các cơ sở điều trị trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo nhu cầu nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

Đơn vị chủ trì: Sở Y tế

10. Các hoạt động triển khai thực hiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

a. Nội dung

- Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Khảo sát đánh giá tình hình thực hiện các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Quy trình về hệ thống tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; quy định về tiêu chuẩn lão khoa và khu điều trị lão khoa của Bệnh viện; các quy chế chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; Bộ tiêu chí xã, phường phù hợp với người cao tuổi; khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b. Các hoạt động chủ yếu

Giai đoạn: 2017-2020:

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Bộ Y tế về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh các văn bản chỉ đạo triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các văn bản liên quan đến việc xây dựng, phát triển phong trào chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Tổ chức triển khai các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành.

- Đề xuất ban hành các chính sách của địa phương.

Giai đoạn 2021-2025:

- Tiếp tục tổ chức triển khai các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành.

- Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, thường xuyên rà soát, đề xuất chỉnh sửa các văn bản hoặc ban hành mới các chính sách của địa phương cho phù hợp với tình hình.

c. Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Y tế.

11. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Xây dựng các chỉ tiêu thống kê và chỉ tiêu báo cáo, quản lý, giám sát chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

a. Nội dung

Xây dựng và sử dụng các chỉ tiêu thống kê và chỉ tiêu báo cáo, quản lý, giám sát chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo quy định.

b. Đơn vị chủ trì: Sở Y tế

12. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ Xây dựng hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

a. Nội dung

- Ứng dụng hệ thống thông tin quản lý và cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Thực hiện đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ để kiểm điểm thực hiện các mục tiêu, các hoạt động của Kế hoạch.

b. Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

13. Các hoạt động thực hiện nhiệm vụ khảo sát đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ để kiểm điểm thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; các hoạt động quản lý Kế hoạch.

(1). Phối hợp triển khai các hoạt động đánh giá của Trung ương

(2). Năm 2017 thực hiện đánh giá đầu kỳ

(3). Năm 2020 thực hiện đánh giá giữa kỳ, kiểm điểm thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch ở địa phương.

(4). Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương theo kế hoạch định kỳ và đột xuất.

(5). Thực hiện chế độ báo cáo thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

Giai đoạn 2021-2025:

(1) Năm 2025, thực hiện đánh giá cuối kỳ, kiểm điểm thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch ở địa phương.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí dự kiến: 74.758 triệu đồng.

a. Kinh phí giai đoạn 2017- 2020: Dự kiến: 35.227 triệu đồng.

Trong đó: * Kinh phí Trung ương hỗ trợ là 24.002 triệu đồng;

* Kinh phí địa phương (tỉnh, huyện, xã) là 11.225 triệu đồng.

b. Kinh phí giai đoạn 2021-2025: Dự kiến: 39.531 triệu đồng.

Trong đó: * Kinh phí Trung ương hỗ trợ là 31.202 triệu đồng;

* Kinh phí địa phương (tỉnh, huyện, xã) là 8.329 triệu đồng.

2. Nguồn kinh phí: Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện theo quy định tại mục IV của Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Căn cứ nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương, khả năng ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm và theo từng giai đoạn trình cấp thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

3. Nội dung và mức chi:

Thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe chung cho người cao tuổi trong toàn tỉnh theo quy định của Thông tư số: 21/2011/TT-BTC ngày 18/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 13/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số; Quyết định số 7618/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án “Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025”;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo từng năm, từng giai đoạn (2017 - 2020 và 2021 - 2025) đảm bảo hiệu quả; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về người cao tuổi; xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật; hàng năm xây dựng kế hoạch và dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định cấp kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung của kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của kế hoạch; định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo Bộ Y tế, các bộ, ngành liên quan và UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định; phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các quy trình về hệ thống tổ chức quản lý chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các quy định, quy chế chuyên môn, kỹ thuật chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên cơ sở

các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; hướng dẫn tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giai đoạn 2017 - 2020 và đề xuất kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2025.

- Thành lập Ban Quản lý cấp tỉnh do lãnh đạo Sở Y tế làm Trưởng Ban, Chi cục trưởng Chi cục Dân số - KHHGĐ làm Phó Ban thường trực, thành viên là các đơn vị có liên quan. Ban Quản lý cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Giám đốc Sở Y tế xây dựng Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi của tỉnh, bố trí nguồn lực thực hiện chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức triển khai thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan huy động mọi nguồn lực của các tổ chức để đầu tư các cơ sở chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

3. Sở Tài chính, :

Tham mưu UBND tỉnh đảm bảo kinh phí hàng năm để thực hiện kế hoạch Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017 - 2020 và 2021 - 2025 theo qui định của Luật ngân sách Nhà nước; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

4. Sở Tư pháp

- Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban ngành liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về người cao tuổi cho nhân dân, đặc biệt là các gia đình có người cao tuổi.

- Nghiên cứu hướng dẫn, biên soạn đề cương, tài liệu tuyên truyền quy định về chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người cao tuổi; hướng dẫn, quy định trong các thiết chế văn hóa, xây dựng hương ước, quy ước, tiêu chuẩn thôn, làng, tổ dân phố văn hóa trong toàn tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Gia Lai

Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi; già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe của người cao tuổi; các kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và người cao tuổi tự chăm sóc.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với ngành Y tế triển khai thực hiện các chế độ, chính sách nhằm chăm sóc sức khỏe tốt hơn cho người cao tuổi.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động và kinh phí trợ cấp bảo trợ, nuôi dưỡng, chúc thọ, mừng thọ cho người cao tuổi theo quy định.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan nghiên cứu, rà soát, bổ sung chỉ tiêu chăm sóc người cao tuổi vào hương ước, quy ước xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị, thôn, làng, tổ dân phố văn hóa trong toàn tỉnh. Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá, công nhận thôn, làng, cơ quan, đơn vị văn hóa gắn liền với tiêu chí chăm sóc người cao tuổi; chỉ đạo các đơn vị trong ngành phối hợp với Sở Y tế tổ chức các hoạt động tuyên truyền chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và Hội Người cao tuổi tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan thuộc Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đã được phê duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí cho người cao tuổi theo quy định.

8. Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Y tế trong việc quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực về chuyên ngành Lão khoa và bố trí nguồn nhân lực cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để đáp ứng nhu cầu phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

9. Các Sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan

Theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp lồng ghép các hoạt động liên quan để góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của đề án và kế hoạch của UBND tỉnh đề ra.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Hội người cao tuổi tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh đoàn; Liên đoàn lao động tỉnh và các tổ chức thành viên khác

Phối hợp đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện chính sách, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không nơi nương tựa.

Hội người cao tuổi tỉnh hàng năm hướng dẫn Hội Người cao tuổi các địa phương thực hiện việc kiểm tra, giám sát công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi thuộc địa phương mình quản lý; có trách nhiệm cung cấp thông tin về người cao tuổi và phối hợp với Trạm y tế xã, phường, thị trấn trong việc triển khai thực hiện.

11. UBND huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; đưa chỉ tiêu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương, hỗ trợ, bổ sung kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch; chỉ

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch; chỉ đạo các Phòng chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường phối hợp và đẩy mạnh thực hiện các giải pháp chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn căn cứ vào số lượng người cao tuổi thực tế ở địa phương, hàng năm bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi cô đơn bị bệnh nặng...

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017 – 2025. UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai tổ chức thực hiện, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế trước ngày 10/12 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Nữ Thu Hà